

## ĐỒNG KHÁNH HOÀNG ĐẾ (1885-1888)

Nguyễn Phúc Ưng Xuy, anh vua Kiến Phúc, sinh 1863, lên ngôi 1885 (Pháp thay vào ngôi khi vua Hàm Nghi rời khỏi kinh đô), thọ 25 tuổi.

Nguyễn Hữu Độ là tay sai đắc lực của Pháp là người bảo hộ và đề cử Ưng Kỳ lên thay vua Hàm Nghi đó là vua Đồng Khánh. Đồng Khánh là anh ruột vua Kiến Phúc và Hàm Nghi.

Tất cả quyền hành rơi vào tay Độ và thực dân Pháp.

Cuộc chiến đấu của vua Hàm Nghi trở nên càng ngày càng lớn mạnh thu hút sĩ phu trong toàn quốc theo về.

Tháng 2/1886 Tôn Thất Thuyết với sứ mạng qua Trung Quốc để xin cầu viện bị triều đình Mãn Thanh giam lỏng ở Long Châu cho đến lúc chết (22-9-1918).

Ngày 14-9-1885 De Courcy và Champeaux rước hoàng tử Chánh Mông từ Phú Văn lâu vào điện Thái Hòa sau khi quân đội thổi bản quốc thiều Pháp và bắn 21 phát súng đại bác để chào mừng vua Đồng Khánh.

De Courcy đại diện chính phủ Pháp tuyên bố trao trả thành lũy kho tàng cho vua mới.

Ngân sách Nam triều nay thuộc vào ngân sách Trung kỳ do Pháp kiểm soát, Vua quan nước ta bấy giờ ăn lương, bổng lộc do Pháp chu cấp. Cắt đất Trấn Bình Đài (Mang Cá) và Quảng Nam làm đất nhượng địa.

Trần Văn Dư lập Nghĩa Hội ở Quảng Nam

Lê Ninh ở Hà Tĩnh.

Tri phủ Nguyễn Phạm Tuân ở Quảng Bình.

Hà Văn Mai ở Thanh Hóa.

Trương Đình Hội ở Quảng Trị.

Và nhiều thân hào nhân sĩ nổi lên, theo phong trào cần vương lập chiến khu, tụ nghĩa đánh giặc xâm lăng.

Ở Bắc Kỳ phong trào Cần Vương cũng lên cao.

Bắc Ninh, Hưng Yên có Đốc Sừng, Đốc Thu ;

Bắc Giang có Bá Phúc.

Hưng Hóa có Đề Ngữ.

Hải Dương có Nguyễn Thiện Thuật.

Thái Nguyên có Đề Thám.

Các lãnh tụ phong trào Cần Vương ở mỗi tỉnh tự lập các đội dân làm cho thuộc địa phải lên đầu đối phó.

Tán tương quân vụ Nguyễn Thiện Thuật nổi lên chiếm cứ vùng Hải Dương đánh nhau với giặc Pháp... Ở Bắc Ninh thì có Đồng Quế - khắp các vùng trên đất Bắc thân hào nhân sĩ nổi lên, có khi hợp thành một toán nghĩa quân đông đảo, có khi lẻ tẻ, quân Pháp không làm sao có thể kiểm soát được nên càng ngày càng sa lầy.

Vua Đồng Khánh lên ngôi trị vì được 3 năm thì mất lúc 25 tuổi. Ông có 9 người con : 3 trai, 6 gái. Trong gia đình ông có 3 người làm vua : anh là vua Kiến Phúc ; em

ông là vua Hàm Nghi ; còn ông là Đồng Khánh. Hai anh em có chính kiến hoàn toàn khác nhau. Ông là người theo Pháp. Trong lúc Hàm Nghi là em của ông lại là linh hồn kháng chiến của dân tộc.

Ngày 12-10-1888, Đội xuất Nguyễn Đình Trình ra đầu thú với Pháp ở đồn Đông Ca, nắm phía trên đồn Minh Cầm, giặc Pháp sai đem thư chiêu hàng Trương Quang Ngọc, Ngọc là con của Trương Quang Thụ là một tướng giặc năm 1874 có lần kéo quân đánh đồn ở Hà Tĩnh, Thọ chết Ngọc thay cha lên cầm quyền, trấn thủ vùng Thanh tuyền (Ve) và giữ thế thủ trên sông Nai, Ngọc không đầu hàng Pháp và cũng chẳng phục triều đình về sau theo phò Hàm Nghi, bị quân Pháp dụ dỗ Ngọc làm phản.

Nửa đêm Ngọc vào chỗ vua ở, cùng các binh lính dưới quyền giết, chết cha con thống chế Nguyễn Thúc, đâm chết Tôn Thất Thiệp (con Tôn Thất Thuyết) cận vệ của vua Hàm Nghi.

Hai giờ chiều ngày 14-11-1888 vua Hàm Nghi được đưa về đồn Thuận bài ở Quảng Bình sau đó đem về ở cửa Thuận An.

Khâm sứ Rheinardt cố thuyết phục vua nhưng vua cương quyết từ chối, chính phủ bảo hộ đầy Hàm Nghi qua Alger.

Trên chiếc pháo thuyền, vua Hàm Nghi đến Alger vào thượng tuần tháng 1/1889, ông bị lưu đầy ở đó suốt 47 năm.

Paul Bert được thủ tướng Pháp là De Freycinet bổ nhiệm chức tổng thống toàn quyền do chỉ dụ ngày 31-1-1886

Ngày 12-2-1886 y đáp tàu Melbourne đến Sài Gòn nhậm chức, viên toàn quyền cũ là De Courcy ra đi.

Với chiêu bài chung sống hòa bình giữa hai dân tộc, và hai bên đều có lợi Paul Bert đã ru ngủ được một số người nhẹ dạ

Chuẩn y lời yêu cầu của Paul Bert, vua Đồng Khánh ký một đạo chỉ dụ chuyển giao hết vương quyền ở Bắc Kỳ cho quan kinh lược đại thần, viên đại thần nay trực tiếp giao tiếp với khâm sứ mà khỏi cần báo cho vua. Mấy năm sau Pháp bãi bỏ chức vụ này và quyền hành hoàn toàn trong tay người Pháp.

Trên thực tế vua nước Nam mất hết thực quyền ở Bắc Kỳ một kiểu thôn tính đầy mưu mô của thực dân Pháp

Phan Đình Phùng người làng Đông Thái huyện La Sơn - Hà Tĩnh, đậu Đình nguyên tiểu sĩ làm quan đô ngự sử. Vì can gián mà bị Tường, Thuyết bắt giam 10 ngày cách chức sau đó thả cho về quê quán.

Tháng 10.1885 cùng các đồng chí Phan Đình Phùng yết kiến vua Hàm Nghi ở hành tại, vua phong làm tán lý quân vụ thống tướng, ông chiêu mộ tụ nghĩa xây dựng căn cứ ở núi Vụ Quan.

Cao Thắng là cánh tay mặt của Phan Đình Phùng, có em là Cao Nữ, lúc theo Phan Đình Phùng

Cao Thắng mới 20 tuổi, ông lập xưởng đúc súng trong mấy tháng ông làm được 350 khẩu súng giống như súng của Tây duy có thuốc đạn là của ta mà thôi.

Cuộc kháng chiến 10 năm ròng rã.

Hoàng Cao Khải làm kinh lược sứ Bắc Kỳ là thông gia với Phan Đình Phùng, ông ta là một tay sai đắc lực của Pháp viết thư dụ hàng Phan Đình Phùng. Ông trả lời rất chí tình nhưng rất cương quyết. Họ Hoàng xem xong biến sắc sai dịch bức thư đó gửi cho toàn quyền De Lanessan và cho Phan Đình Phùng là "hôn mê bất ngộ" đề nghị Pháp đem quân tiêu trừ...

Cụ Phan bị bệnh kiết lỵ rút quân về núi Quạt, và 8 giờ sáng ngày 13-11 năm Mùi (1895) cụ mất thọ 49 tuổi để lại một bài thơ cho tướng sĩ và gia đình...

Trách vọng Dũ Long ưu dũ đại

Tướng môn thâm tự quý anh hùng

Tân thống đốc Nam kỳ là Philippini ra lệnh cho De Lorme, công sứ Ammonier, Trần Bá Lộc đem quân đi đánh Văn Thân ở Bình Định, Mai Xuân Thưởng và 2 phó tướng là Bùi Diễm, Nguyễn Đức Nhuận bị bắt rồi rồi bị chém

Ngoài Bắc thì Hoàng Cao Khải đem quân đánh dẹp quân Bãi Sậy. Nguyễn Thiện Thuật sau đó bỏ qua Trung Quốc lánh nạn.

Ngày 28-1-1887 sứ thần Bihourd đến Hà Nội.

Ngày 22-10-1887 Philippini chết ở Sài Gòn thi hài được chở về thành Bastia ở đảo Corse thống sứ Bắc Kỳ và Trung Kỳ làm nhiếp chính chức toàn quyền.

Bà Dele Souchère là hội trưởng những nhà trồng tía cao su ở Long Thành. Bà ta có một đồn điền cao su rất lớn. Bọn thực dân đã thấy rõ tài nguyên vật lực ở xứ thuộc địa này nên càng ngày càng ra sức chiếm đoạt chúng kiến thiết Kiều Lộ, đặt đường hỏa xa, sửa đắp lại đường thiên lý, xây thêm hải cảng ở Hải Phòng, Hà Nội, Sài Gòn, Huế. Công ty hỏa xa "Compagnie française des Chemins de fer de l'Indochine et du Yunnanfou"

Ở miền Tây vùng Phụng Hiệp Labasfe một đại địa chủ của Pháp có đồn điền rộng mười ngàn mẫu. Những cánh đồng mỗi cánh cò bay của Đông bằng Nam bộ với những tài nguyên thủy sản trên sông rạch cũng như ven biển hầu như vô tận là miếng mồi bở béo mà tư bản thực dân Pháp để tâm đến.

Cầu Doumer do hãng Day dé-Pillé lãnh thầu, cầu có 20 cột trụ cao 44m gồm có 19 nhịp dài 1682m tổng chiều dài 2500m dùng hết 3 vạn mét khối đá, 5300 tấn sắt, tổng phí 6 triệu 200 ngàn quan, làm xong trong 3 năm 7 tháng.

Nhân công và thợ thầy có lúc đến 3000 người, lễ khánh thành cầu vào ngày 28.12.1902 có mặt của vua Thành Thái.

Vùng Bình Long, Phước Long, Sông Bé, Long Khánh, Bắc Định Quán, vùng đất Bazan màu mỡ thực dân Pháp đem dân đến khai thác và trồng cao su kinh tế càng phát triển một bộ phận dân cư hình thành thành phố Sài Gòn - Chợ Lớn mở rộng trở nên nơi đô hội người ta mệnh danh đó là Hòn ngọc Viễn Đông - Một số người bỏ nghề lao động chân tay đi làm thuê, đi làm thư ký, thông ngôn cho Pháp.

Chữ Pháp và chữ quốc ngữ trở nên thông dụng đó là 2 loại chữ hái ra tiền lúc đó.

Người Pháp đến ở càng ngày càng đông ở Sài Gòn họ đem theo nền văn hóa và nếp sống Tây phương đến miền đất này. Một số người Việt đa số là quan lại tay sai của

Pháp bỏ Việt tịch lấy tên Tây, và dùng ngôn ngữ của Pháp trong quan hệ nhân sinh quan của Tây phương hoàn toàn xa lạ đối với Á Đông - Chủ nghĩa cá nhân được đề cao thối phong, đi kèm loại văn hóa ngoại lai là những thành tựu khoa học kỹ thuật Tây phương như máy hơi nước, điện, máy nổ và các tiện nghi đời sống, các dịch vụ viễn thông liên lạc, y tế đã làm hoa mắt và thay đổi ý thức dân tộc, lễ giáo, đạo đức trong một số người Việt.

Thực dân Pháp, Anh, Hà Lan, ... luôn luôn có một đội thương thuyền và một đội quân viễn chinh sẵn sàng thực hiện các mưu đồ của chúng. Chúng xâm lược trên cả hai phương diện chính trị và kinh tế - Văn hóa và xã hội.

Đông Khánh bị bệnh chết lúc 25 tuổi làm vua được 3 năm, năm 1889 Hoàng tử Bửu Lân con vua Dục Đức lúc đó mới 10 tuổi được đưa lên ngôi thay thế

## THÀNH THÁI HOÀNG ĐẾ (1889-1907)

Nguyễn Phúc Bửu Lân, con vua Dục Đức, mẹ là Từ Minh Huệ thái hậu.

Sinh 1789, lên ngôi 1889, sau bị Pháp đưa đi an trí tại Vũng Tàu rồi đày sang đảo Réunion (châu Phi thuộc Pháp), về nước 1947 bị quản thúc, mất 1954 thọ 65 tuổi.

Trương Quang Đảng và Nguyễn Trọng Hiệp làm phụ chánh viện cơ mật chỉ là cơ quan bù nhìn của chính phủ Nam triều.

Mười tám năm trên ngôi hoàng đế nước Nam, Thành Thái đã trưởng thành phần nào ông nhận thấy dã tâm của thực dân và ông muốn giành lại quyền độc lập cho nước nhà.

Nhưng dự định của Thành Thái bị bại lộ.

Paul Beau thay Paul Doumer làm toàn quyền Đông Dương vào ngày 15.10.1902

Paul Beau cho lập hội đồng tư vấn ở Bắc Kỳ và mở các trường đại học

Paul Beau cũng là người đã nhìn thấy các hoạt động của vua Thành Thái, y muốn bỏ chế độ quân chủ ở nước Nam thay bằng chế độ cộng hòa mà Trương Như Cương sẽ làm giám quốc và Hoàng Cao Khải làm phó nhưng ý kiến đó bất thành.

Hoàng Hoa Thám còn gọi là Đê Thám tên thật Trương Văn Nghĩa quê làng Dị Chí - huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên, sinh 1858.

Tháng 4 năm 1892 sau khi chủ tướng bị sát hại, Đê Thám trở thành thủ lĩnh tối cao của phong trào Yên Thế

Trong 2 năm (1893 - 1895) Pháp tập trung lực lượng để đàn áp phong trào nhưng thất bại nên quân Pháp phải hòa hoãn với Đê Thám.

Giám mục Verlasco được Pháp làm thuyết khách chiêu hàng Đê Thám và Đê Thám đã chấp thuận

Lễ quy thuận ký kết ở Tòa đại lý Nhã Nam - tỉnh Bắc Giang ngày 29-2 Tân Sửu (1901) chỉ sau 2 năm Pháp ráo trỏ định nhân lúc bất ngờ đánh bật Đê Thám

nhưng âm mưu đó đã bị Đê Thám bẻ gãy lại một lần nữa Pháp lại xin đình chiến.

Suốt 10 năm đình chiến Đê Thám vẫn luôn luôn củng cố xây dựng lực lượng ông tổ chức ra Đảng Nghĩa Hưng theo kiểu Tôn Dật Tiên bên Trung Quốc.

Ngày 27-6-1908 âm mưu đầu độc lính Pháp không thành., thống soái Piel ra lệnh truy lùng việc chiến tranh lại tiếp tục

Pháp huy động một lực lượng hùng hậu với 15.000 quân và Lê Hoan tấn công cứ điểm ở Yên Thế. Hơn 1 năm đánh nhau lực lượng nghĩa quân yếu thế.

Mặt khác thực dân Pháp dùng tiền tài và tung ra một đồn tâm lý. Pháp treo đầu Đê Thám với giải thưởng 30.000 francs, Lương Tam Kỳ tên trùm thổ phi đã đầu hàng Pháp cùng với bọn chỉ điểm người Hoa theo dõi ông.

Tháng 2.1913 (Quý Sửu) Đê Thám bị bọn này ám sát găm chọt Gở giặc Pháp chặt đầu bêu 2 ngày ở chợ Nhã Nam.

Đê Thám chết còn để lại người con gái tên Hoàng Thị Thế.

Trên mặt trận văn hóa một số nhà trí thức, văn thi sĩ thời bấy giờ lấy ngòi bút của mình để đã kích chế độ đồng thời kêu gọi lòng yêu nước trong quần chúng bằng những bài thơ, về để công kích giặc Pháp và các tên quan lại tay sai.

Hóm hỉnh trắng trợn như Tú Xương, thâm thúy nhẹ nhàng như Nguyễn Khuyến, chân chất như Nguyễn Đình Chiểu...Phan Văn Trị v.v...

Phan Bội Châu người làng Đan Nhiễm, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An cùng bạn học tổ chức ra Sĩ Tử Cần Vương đội năm 1900 đỗ thủ khoa ở trường Nghệ.

Năm 1903 yết kiến Kỳ Ngoại hầu Cường Để để bàn việc lớn sau đó ông đi thăm Đê Thám.

Năm 1906 sang Nhật gặp Lương Khải Siêu, lập ra phong trào Đông Du đưa thanh niên Việt Nam ra nước ngoài học tập ông cùng Tử Kính, Ngô Sanh, Minh Chung lúc thì ở Xiêm lúc thì bôn ba nhiều nơi để tránh sự săn đuổi của thực dân Pháp sau khi Nhật giải tán phong trào Đông Du năm 1909. Cuối cùng bị bắt và an trí ở Huế cho đến cuối đời.

Thực dân Pháp qua tên khâm sứ Leveque đã nói với vua Thành Thái : Nhà vua không thành thực cộng tác với chính phủ bảo hộ thì nay mọi việc đều do hội đồng thượng thư quyết định, Nhà vua đã hết quyền hành và không được ra khỏi Đại Nội.

Ngày 12. 9. 1907 chúng áp giải vua vào Sài Gòn

Trước tình thế rối loạn mà thực dân không thể kiểm soát được, chúng bèn hạ bệ Thành Thái và đưa hoàng tử Vinh San lên ngôi

Đến năm 1916 thì đày qua đảo Réunion cùng với con là vua Duy Tân.

## DUY TÂN HOÀNG ĐẾ, (1907-1916)

Nguyễn Phúc Vĩnh San, con thứ 8 của vua Thành Thái, sinh 1900, lãnh đạo phong trào khởi nghĩa cùng Thái Phiên và Trần Cao Vân...bị bắt đày sang Réunion.

Thế chiến II, vua Duy Tân tham gia lực lượng quân Đồng Minh chống Phát xít, sau mất trong một tai nạn máy bay tại Bắc Phi (1945) thọ 45 tuổi.

Ngày 8-9-1907 đặt niên hiệu là Duy Tân. Lúc đó vua mới 8 tuổi. Trương Như Cương và Hoàng Cao Khải được cử làm Cơ mật đại thần kèm bên cạnh vua. Vua chỉ đóng vai bù nhìn

10 năm trên ngôi, ông vua con này càng ngày càng trưởng thành và nhận rõ bộ mặt trái của thực dân Pháp.

Trên khắp đất nước, từ Nam Kỳ là xứ thuộc địa của Pháp từ đầu, mặc dù chúng đã đạt cơ sở chính quyền thuộc địa khá vững chắc, nhưng trong dân chúng vẫn nổi lên, những phong trào yêu nước hưởng ứng phong trào Đông Du như Gilbert Trần Chánh Chiếu là một xã trưởng ở Rạch Giá là người nhiệt tình với phong trào yêu nước. Các cơ sở Nam Trung Khách Sạn, Minh Tân Công Nghệ là nơi yểm trợ tiền bạc và tinh thần cho phong trào Đông Du như tổ chức cho Đỗ Văn Y, Nguyễn Háo Vĩnh đi ra nước ngoài để học hỏi.

Ở Bắc Kỳ thì ảnh hưởng của nhiều nhà cách mạng Trung Quốc như Lương Khải Siêu, Khương Hữu Vi là tác giả "Ấm băng văn tập" và "Trung quốc hồn" đã đánh thức một số nhân sĩ Bắc Hà.

Đông Kinh Nghĩa Thục bắt chước theo kiểu Khánh Ưng Nghĩa Thục của Phước Trạch Dụ Cát nước Nhật Bản mục đích của trường là bảo tồn quốc túy, giáo dục phổ thông, đề cao lòng yêu nước,

Các học giả cách mạng như : Dương Bá Trạc, Hoàng Tăng Bí, Võ Hoành. Lê Đại, Nguyễn Quyền là 5 học giả đầu đàn của Đông Kinh Nghĩa Thục.

Pháp giải tán Đông Kinh Nghĩa Thục, bắt bỏ tù đày ải các nhân sĩ.

Trong khi đó ở Quảng Nam thì Phan Chu Trinh cùng với Trần Quý Cáp, Huỳnh Thúc Kháng năm 1904 đi vận động nhân dân nổi lên chống lại thực dân Pháp.

Phong trào Tiền Phát nổi lên chống sưu thuế năm 1908.

Trần Quý Cáp, Huỳnh Thúc Kháng, Ngô Đức Kế là điển hình của cao trào này.

Thực dân gọi đó là loạn đồng bào hay loạn trọc đầu ghép Phan Chu Trinh vào án tử hình,

Trần Quý Cáp lãnh đạo ở Nha Trang bị thực dân xử tử.

Trong lúc phong trào Đông Du do Phan Bội Châu, Tăng Bạt Hổ, Nguyễn Thượng Hiền, Đặng Thái Thân hoạt động mạnh ở hải ngoại thì Phan Chu Trinh cùng các đồng chí ông hoạt động chủ yếu trong nước.

Pháp hiểu rõ điều đó nên tống xuất ông ra khỏi nước. Trong những năm tháng ở Pháp ông vẫn luôn luôn kêu gọi chính phủ Pháp phải trao lại quyền cho dân tộc Việt Nam.

Cuộc vận động phục quốc của các sĩ phu Việt Nam đã được manh nha (khoảng 1907-1908) như phong trào Minh Xã do Phan Bội Châu chủ xướng, Am Am xã lãnh đạo là Phan Chu Trinh với chủ thuyết bất bạo động kiểu Ấn Độ.

Thực dân đàn áp 2 phong trào này dã man, chúng đưa đi đầy nhiều nhân sĩ như Nguyễn Tiểu La, Phan Thúc Duyên, Huỳnh Thúc Kháng, Ngô Đức Kế, Phan Chu Trinh...

Cuộc chiến đấu dằng dai của các chiến sĩ Việt Nam làm cho thực dân ngày càng sa lầy. Chúng ra sức mua chuộc bọn ham danh háms lợi, gây chia rẽ trong quần chúng và nhân sĩ.

Trong tôn giáo gây hiềm khích đạo Thiên chúa và đạo Phật giữa người Kinh và người dân tộc.

Trần Cao Vân (1866 - 1916) người làng Tư Phú, phủ Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam là tác giả bộ "Trung Thiên Dịch" Ông vừa là nhà thơ vừa là nhà tư tưởng.

Vào Việt Nam Quang Phục Hội ông được cử làm quân sư. Phan Hữu Khánh tốt nghiệp trường Bá Công Huế được cài vào làm tài xế cho vua Duy Tân.

Ngày 14-4-1916, sau khi đi duyệt binh lính từng chinh chuẩn bị sang Âu châu giúp Pháp đánh Đức tổ chức ở Trường Thi (bờ sông Ngự Hà ở gần cửa Chánh Tây)

Vua Duy Tân đi vào Hồ Tịnh Tâm và gặp Thái Phiên và Trần Cao Vân đang giả làm người câu cá ở đó, trong lần hội ngộ vua nhận xét như sau :

Thế chiến thứ nhất vào năm 1914 - 1918, trung tâm cuộc chiến là ở Châu Âu, có hai thế lực diệt nhau gồm có : Anh - Pháp - Nga - Bỉ và phe khác gồm Đức - Áo Hung, Thổ Nhĩ Kỳ.

Pháp bị Đức tấn công ở phòng tuyến phía Đông. Đức nhanh chóng làm chủ tình hình quân Pháp bị động phải nhờ sự giúp đỡ các nước thuộc địa, Pháp không còn đủ sức kiểm soát các phong trào nổi dậy của các xứ bảo hộ trên toàn thế giới đặc biệt là ở Đông Dương.

Trước khi từ giã, vua Duy Tân đề nghị lấy ngày 2-4 Bính Thìn (1916) làm ngày khởi nghĩa vào lúc 1 giờ sáng. Kế hoạch đặt ra là chiếm 3 tỉnh Thừa Thiên, Quảng Nam, Quảng Ngãi làm bàn đạp tổng tấn công

Tôn Thất Đền, Nguyễn Quang Siêu có nhiệm vụ trấn giữ hoàng thành., Trần Cao Vân phò vua tạm thời vào Quảng Ngãi. Thái Phiên làm tổng chỉ huy, Lê Cảnh Vận sẽ nổ phát súng thần công để Phạm Văn Chương, Lại Hà, Nguyễn Đình Trứ đánh Mang Cá;

Lê Cảnh Vân, Đặng Khánh Khải, Trần Đại Trinh đánh tòa Khâm.

Nguyễn Đình Trứ làm Thông phán ở tòa sứ là một trong những nhân vật chủ chốt đã phản bội.

Sau khi y đón và gặp vua Duy Tân ở sông Lợi Nông (sông Lợi Nông là sông An Cựu) theo kế hoạch thay vì vào vị trí chiến đấu ở Mang Cá, y đã đầu thú với Khâm sứ làm kế hoạch của Trần Cao Vân bị bại lộ.

Lệnh giới nghiêm toàn thành phố Huế từ đêm 2-5-1916, thực dân kiểm soát chặt chẽ các ngã đường, khủng bố khắp nơi, nhiều nhà bị xét và tịch biên...

Lộ trình của nhà vua đi qua là Đầm Hà Trung (một phần của đầm Cầu Hai, cách Huế khoảng 7 - 8 cây số) ra quốc lộ một vượt đèo Hải Vân vào Đà Nẵng, khi hành trình bị bại lộ vua Duy Tân đổi hướng vào Núi Ngũ Phong (gần núi Ngự Bình.)

Đến làng Ngũ Tây (là một thung lũng kèm hai bên là núi đá cách đồi Thiên An, chùa Trúc Lâm khoảng 6 - 7 cây số về hướng Tây.) thì quân Pháp đuổi theo kịp, chúng đưa Vua Duy Tân trở về kinh thành

Khâm sứ trung kỳ bấy giờ là Charles, toàn quyền là Albert Sarraut, công sứ ở Quảng Ngãi : De Taster...cố gắng thuyết phục vua Duy Tân nhưng nhà vua một mực im lặng

Khoảng 2000 người bị án khổ sai, bị đày đi Lao Bảo, Côn Đảo ; 14 người bị chém. ông Lê Ngưng và Cử sau đã tự vận bằng thuốc độc vẫn bị đem thi hài ra chém ở pháp trường Cam Lộ.

Mahé được cử làm Khâm sứ Trung kỳ. Y nghĩ rằng trong Khiêm Lăng có nhiều báu vật nên ép bọn quan lại ký vào đơn để đào lăng vua Tự Đức. Việc này làm cho dân chúng và sĩ phu rất căm phẫn.

Hội Khai trí tiến đức do Hoàng Trọng Phu làm hội trưởng, Phạm Quỳnh làm tổng thư ký, cơ quan ngôn luận của Hội là báo Nam Phong, người điều khiển thực sự là Louis Maly. Giám đốc phòng Chính trị Phủ Toàn quyền

"Rồng Nam phun bạc, Đánh đổ Đức tặc", "mười kỳ Quốc trái" là các biểu ngữ tuyên truyền của báo Nam Phong quyên góp tiền bạc để giúp Pháp trong trận thế chiến.

Pháp còn chiêu mộ lính Việt Nam tòng chinh sang Pháp để đánh nhau với Đức....

Năm 1891, Albert Calmette được cử sang Sài Gòn lập viện Pasteur. Ở đây ông nghiên cứu sản xuất ra được một số vaccin chống bệnh đậu mùa, bệnh dại, tìm được một loại men làm rượu gọi là Amylomyces Rouxit - ông đề nghị bọn thực dân cầm quyền nên giành nguồn lợi nấu rượu từ tay người Trung Quốc và ông đưa ra được một chi tiết để thuyết phục bọn ấy là nguồn lợi kinh doanh rượu mỗi năm ở Nam Kỳ là 5 triệu phật lạng một số tiền không phải là nhỏ, đồng thời sản xuất rượu sẽ góp phần làm băng hoại ý thức quốc gia.

Năm 1907, Paul Bert ký nghị định thành lập Hội Đồng Tư Vấn Bắc Kỳ và thành lập trường Cao Đẳng để phục vụ cho ý đồ nô dịch văn hóa, và làm nơi đào tạo các công chức cao cấp phục vụ cho chế độ thực dân.

Năm 1896, Toàn quyền Rouseau cho thành lập trường Quốc Học Huế..

Năm 19?? thành lập trường Đồng Khánh Huế.

Trần Cao Vân và Thái Phiên đang ở trong ngục chờ ngày ra pháp trước biết thượng thư bộ học Hồ Đắc Trung sẽ làm chánh án xử vua Duy Tân.

Ông thượng thư này là bạn học cùng với các nhà cách mạng nên Trần Cao Vân gửi cho Hồ Đắc Trung một mật thư có 2 câu :

"Trung là ai ? Nghĩa là ai ? Cân đai võng lọng là ai ? Thà để cô thần tử biệt Trời còn đó, đất còn đó, xã tắc sơn hà còn đó ! Mong cho Thánh thượng sinh toàn"



Thực dân Pháp không thuyết phục nổi vua Duy Tân nên chúng kỳ hạn trong vòng một tuần lễ phải đưa vụ Duy Tân ra xử công khai.

Chúng đã thảo ra một bản án tử hình giao cho quan chánh án đọc, nhưng khi công khai tuyên án thì Hồ Đắc Trung tuyên án tha bổng vua Duy Tân.

Thực dân pháp bằng hoàng, vô cùng tức giận bèn giam ngay ông chánh án Nam triều. Và sau đó chúng đày vua ra đảo Réunion, thủ phủ là St. - Denis, phía đông Châu Phi.

Bốn vị anh hùng chủ chốt bị chém tại bãi chém An Hòa cách thành phố Huế khoảng 4 cây số vào ngày 17-5-1916.

Trước khi lên đoạn đầu đài, Trần Cao Vân đã làm một bài thơ tuyệt mạng :

"Trung lập càn khôn bất ỷ thiên  
Việt Nam văn vật cổ lai truyền  
Quân dân cộng chủ tinh thần hội  
Thần tử tôn chu nhật nguyệt hiền  
Bách việt giang sơn vô Bạch xỉ  
Nhất không trọng nghĩa hữu thanh thiên  
Anh hùng để cục hữu thành bại '  
Công luận thiên thu phó sử biên"

( đại ý là đất nước Việt Nam không có người da trắng, anh hùng nào kể chi thành bại, sử sách ngàn năm sẽ luận bàn..).

Ở Bắc Kỳ ta tổ chức ném bom liên tiếp nhắm khủng bố tụi quan lại tay sai và thực dân Pháp, điển hình là vụ Nguyễn Khắc Cần và Nguyễn Văn Quý ném bom ở "Hà Nội lữ quán".

Ngày 26-4-1913, Phan Văn Tráng ném bom tại Thái Bình ngày 12-4-1913 giết tên tuần phủ. Ở Nghệ An có Đặng Thế Thân làm lãnh tụ.

Ở Sài Gòn thì Phan Văn Quế xưng là hoàng đế Xích Long, khởi binh đánh Pháp đêm 23-3-1913 – Tám quả bom được gài ở Sài Gòn - Chợ lớn cùng 600 nông dân dự định khởi nghĩa nhưng âm mưu bị lộ, Pháp giam Phan Xích Long ở khám lớn Sài Gòn, kêu án khổ sai chung thân.

Ngày 15-2-1916 các nghĩa quân tấn công Khám lớn để cứu vị lãnh tụ này.

Việc khởi nghĩa mặc dù thất bại nhưng đã gây một tiếng vang khắp nước..

Đội Cận tên là Trịnh Văn Đạt cùng với Lương Ngọc Quyến, Đội Giá, Đội Trưởng, Đội Xuyên, Trần Trung Lập lập ra Quang Phục Quân chiếm Thái Nguyên. Sau 3 tháng lực lượng nghĩa quân yếu dần rút về vùng núi Tam Đảo.

Cuối cùng Đội Cận bị giặc phục kích bắn vào chân ở Phú Sơn, ông dùng súng để kết liễu đời mình, Lương Ngọc Quyến tự sát, các đồng chí khác tản mạn. Trần Trung Lập chạy sang Trung Hoa - sau cùng Đoàn Kiếm Điểm trở về đánh ở vùng biên thùy giáp Trung Hoa, sau thất bại ông bị xử tử hình ở Lạng Sơn vào cuối tháng 12/1940.

## KHẢI ĐỊNH HOÀNG ĐẾ (1916-1925)

Nguyễn Phúc Bửu Đảo, con vua Đồng Khánh, sinh 1882, mất vì bệnh năm 1925 lúc 43 tuổi.

Sau khi đày vua Duy Tân sang đảo Réunion, thực dân đưa Bửu Đảo là con vua Đồng Khánh lên ngôi năm 1916.

Thực ra khi truất phế Thành Thái, Pháp dự định đưa Bửu Đảo làm vua nhưng gặp chống đối của triều đình Huế vì đình thần không muốn đặt lên ngai vàng một người "vô hậu" (tuyệt tự) –

Bửu Đảo lên ngôi lấy hiệu Khải Định, lúc ấy vừa 32 tuổi.

Trong một buổi lễ tứ tuần đại khánh (lễ chúc thọ nhân sinh nhật 40) nhà văn người Anh là W. Somerset Maugham đã có nhận xét về Khải Định như sau : "Người đứng bất động mặt vàng dài và nhỏ không biểu lộ tình cảm, một người rất gầy giống như một pho tượng... khó mà nhận biết một người đang sống ngồi đó...".

Tháng 4/1922 vua đi Pháp dự hội chợ ở Marseille. Đây là lần đầu tiên một vị vua triều Nguyễn sang nước ngoài.

Do sự đạo diễn của Chính phủ Thuộc địa muốn đánh đồng việc hợp tác giữa 2 nước, điều này đã gặp sự chống đối mãnh liệt của các sĩ phu - điển hình là Phan Chu Trinh.

Tháng 9-1924, vua Khải Định tổ chức lễ tứ tuần đại khánh rất lớn và tốn kém, hầu hết các tỉnh Bắc và Trung kỳ phải gởi tặng phẩm về mừng vua, sau lễ này ngân sách Nam triều kiệt quệ.

Vua Khải Định phải cho tăng thuế thêm 30%. Nhân dịp này vua ban cho một số làng xã, cá nhân một số sắc phong để cảm ơn các tặng phẩm đó. Nhận xét về vị vua này, vua Duy Tân viết trong diếu tang "...ông vội bỏ đi đâu, bỏ bạc, bỏ tiền, bỏ vợ, bỏ con, bỏ tuồng hát, thầy tăng, bỏ hết trần duyên trong một lúc. Tôi nay còn lại đó, còn trời, còn đất còn non, còn nước, còn anh hùng, hào kiệt còn nhiều vận hội giữa năm châu

Phạm Hồng Thái (1896-1924) tên thật là Phạm Thành Tính, tự Phạm Đài, cha là Phạm Thành Mỹ làm Huấn Đạo dưới đời Tự Đức, theo phong trào Cần Vương. Phạm Hồng Thái đã từng làm phu mỏ Hòn Gai, phụ tài xế.

Năm 1918, vượt biên giới sang Xiêm, qua Hương Cảng đến Quảng Châu, sau ngày thành lập Tâm Tâm xã cùng với Hồ Tùng Mậu sang Hương Cảng rồi qua Nhật.

Năm 1924, Tâm Tâm xã quyết định ám sát Toàn quyền M. Merlin khi tên này đến Nhật. Phạm Hồng Thái cùng Lê Hồng Sơn theo dõi Merlin từ Nhật đến Hương Cảng, lên Thượng Hải, qua Hoành Tân đến Đông Kinh, mãi đến khi y trở về Đông Dương ghé lại Quảng Châu vào đêm 16-6-1924, dự tiệc tại khách sạn Victoria ở phía bắc thành phố Sa Diện giáp với Tây Hào Khẩu và Quảng Châu thư xã. Phạm Hồng Thái giả làm phóng viên nhà báo lọt được vào khách sạn liệng 1 quả bom giữa đám người dự tiệc. Bom nổ - Merlin bị thương.

Phạm Hồng Thái thoát thân về phía Quảng Châu, địch bám riết. Anh lao mình xuống sông cho khỏi lọt vào tay địch.

Để trả thù, giặc vớt xác để phơi nắng ở bờ sông mấy ngày mới cho chôn. Dân Trung Quốc cảm phục lòng yêu nước của nhà cách mạng đem chôn ở chân đồi Bạch Vân, năm 1925 cải táng ở Hoàng Hoa Cương là nơi an nghỉ của 72 liệt sĩ Trung Hoa.

Năm 1925, ông được trở về tổ quốc khi đến Sài Gòn, Phan Chu Trinh tuy sức đã cùng, lực đã kiệt vẫn cố gắng soạn 2 bài diễn văn để nói trước dân chúng, bàn về "Luân lý và đạo đức Đông Tây" "Quân tri - dân tri".

Đêm 12-2 năm Bính Dần (1926), cụ trút hơi thở cuối cùng, hưởng thọ 55 tuổi. Đồng bào toàn quốc cử hành lễ truy điệu rất long trọng. Phong trào học sinh bãi khóa suốt từ Nam chí Bắc.

Với bản án tử hình, Phan Bội Châu bị bắt mang về nước trước hội đồng đề hình 1925. Bride ngồi nghề chánh án, Boyet làm biện lý, Larre và Bonad làm luật sư, Phan Bội Châu đã mạnh mẽ kịch liệt lên án lũ thực dân Pháp xâm lược đất nước ta cùng với bè lũ quan lại tay sai. Pháp lên án tử hình ông một lần nữa - Trước sự phản kháng mãnh liệt của nhân dân ta, tên toàn quyền Varenne phải ân xá ông và giam lỏng ông ở Nam Giao - Huế cho đến mãn đời.

Khải Định chết ngày 6-11-1925

## BẢO ĐẠI HOÀNG ĐẾ, (1925-1945)

Nguyễn Phúc Vĩnh Thụy, con vua Khải Định, thoái vị tháng 8-1945. Định cư tại Pháp, mất năm 1998

Triều Nguyễn đến đây chấm dứt, gồm 13 vua trị vì 143 năm (1820-1945).

Pháp đưa Đông cung Hoàng thái tử Vĩnh Thụy lên kế vị, hiệu là Bảo Đại.

Bảo Đại được đưa sang Pháp để học từ năm 1922 đến 1932 mới trở về lại Việt Nam. Trong thời gian vắng mặt, Pháp lập ra một Hội đồng Phụ chính thay mặt vua điều hành việc nước. Từ nay những lệ định liên quan đến điều lệ, ân thích, ân xá, tặng phong các tước hàm... thì do Hoàng đế ban dụ.

Đặt ngân sách Nam triều vào ngân sách của chính phủ bảo hộ.

Hội đồng Thượng thư của Nam triều do Khâm sứ chủ tọa....

Quốc Dân Đảng được thành lập do liên minh các nhóm cùng có chí hướng như ở Thanh Hóa nhóm : Hoàng Văn Tùng ; Bắc Ninh : Nguyễn Thế Nghiệp ; Bắc Giang : Nguyễn Khắc Nhu (Song Khê) Đệ nhất chi bộ là chi bộ đầu tiên họp ngày lễ giáng sinh năm 1927,

Một hội nghị toàn thể tổ chức ở làng Thế Giao - Hà Nội đã khai sinh ra Việt Nam Quốc Dân Đảng. Nguyễn Thái Học được bầu làm chủ tịch. Tổng bộ gồm có 15 người.

Pháp treo một giải thưởng 5000 đồng cho ai bắt, chỉ điểm, giết được Nguyễn Thái Học.

Việt Nam Quốc Dân Đảng đã ra lệnh giết những kẻ phản đảng như vụ giết Thừa Mai còn gọi là Bùi Tiến Mai, sau khi bị Tây bắt y đã cung khai danh tánh đảng viên của Tổng bộ và toàn hạt Thái Bình,

Giết Nguyễn Văn Kinh và Đội Dương cũng là hai phần tử phản đảng đã gây ra một hậu quả rất trầm trọng và góp phần làm thất bại cuộc khởi nghĩa của Quốc Dân Đảng.

Giết Ba Gianh là một cáo già người Pháp chuyên buôn người Việt Nam bán lại cho các nước ở Châu Mỹ La tinh

Giặc Pháp cho máy bay trinh sát chấm tọa độ đội quân Việt Nam Quốc Dân Đảng sau đó huy động 10 máy bay oanh kích thả bom đốt cháy các làng như La Hào, Võng La, Cồ Am, Xuân Lũng, Kha Lâm, Sơn Dương, Khúc Thủy...

Hưng Hóa và Lâm Thao thuộc quyền chỉ huy của Nguyễn Khắc Nhu (Song Khê) bị thất bại. Nhu tự tử.

Ở Hà Nội thì giao cho Đoàn Trần Nghiệp còn gọi là Ký Con, Sĩ Hiệp hay Doãn...chỉ huy cũng rơi vào thất bại

Vợ của Nguyễn Thái Học là Cô Giang người tỉnh Bắc Giang nên cả ba chị em cô có ba tên Bắc, Giang, Tỉnh. Hai chị em là các đảng viên nòng cốt của Quốc Dân Đảng..

Khi Nguyễn Thái Học bị giải lên Yên Bái, Cô Giang đáp xe lửa đi theo. Lẩn trong đám đông ở nơi pháp trường, Cô Giang chứng kiến cảnh chồng mình lên máy chém. Cô Giang gọi cho anh một nụ cười đáp lại tiếng anh hô đồng dục "Việt Nam Vạn tuế" trước khi đầu lìa khỏi cổ. Xem chém xong Cô Giang quay về lại viết một bức thư tuyệt mạng gửi cho cha mẹ và các đồng chí rồi ra chợ mua mấy vuông vải trắng làm khăn để tang cho chồng, đi xe lửa sang Vĩnh Yên về làng Thổ Tang thăm lại cái quán giữa đồng mà đôi vợ chồng son có lần cùng ngồi trò chuyện. Sau đó cầm súng tự bắn vào thái dương bên phải rồi ngã vật xuống. Súng quăng ra một bên. Khi ấy Cô Giang có thai được mấy tháng. Tụi giặc Pháp trả thù cái xác Cô Giang bằng cách sau khi lột áo quần ra khám chúng không hề mặc trở lại và còn để thi hài bộc lộ dưới ánh nắng phó cho ruồi nhặng đến hai ba hôm mới cho mai táng.

Trong túi người nữ anh hùng có bài thơ :

"Thân không giúp ích cho đời  
Thù không trả được cho người tình chung  
Dẫu rằng đương độ trẻ trung  
Quyết vì dân chúng thề lòng hy sinh  
Con đường tiến bộ mệnh mông  
Éo le hoàn cảnh buộc mình biết sao  
Bây giờ hết kiếp thơ đào  
Gian nan bỏ mặc đồng bào từ đây  
Dẫu rằng chút phận thơ ngây  
Sổ đồng chí đã có ngày ghi tên  
Chết đi dạ những buồn phiền

Nhưng mà hoàn cảnh truân chuyên buộc mình  
Quốc kỳ phất phới trên thành  
Tủi thân không được chết vinh dưới cờ  
Cực lòng nhờ bước sa cơ  
Chết sâu chết thảm có thừa xót xa  
Thế ru, đời thế ru mà  
Đời mà ai biết, người mà ai hay"

Lịch sử Việt Nam đã trải qua bao thăng trầm của thế cuộc, nhưng dân tộc Việt vẫn luôn luôn đứng vững trước trước phong ba bão táp của thời gian và khái niệm

Viết sử phải viết bằng trái tim, sự trung thực, nghiêm túc và khoa học trong một tâm hồn bình ổn, đó là lời nhắn nhủ của ta cho bạn là những kẻ hậu sinh muốn kế tục.

Kính bút  
Hồ Đắc Duy  
Sài Gòn 11 tháng 3 năm 1998